

Đồng Hới, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 55/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần S (trước đây là công ty TNHH S). Trụ sở chính: 128 N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Đại diện theo pháp luật: Ông S – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT. Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Chính L. Địa chỉ liên hệ: Số 362 T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị Anh T, sinh năm: 1982. Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tiền gốc và tiền lãi:

Tính đến ngày 30/5/2024 bị đơn bà Phạm Thị Anh T xác nhận còn nợ Công ty cổ phần S tổng số tiền 24.684.000 đồng, cụ thể: số tiền nợ gốc: 16.887.000 đồng, số tiền nợ lãi: 1.857.000 đồng, phí hao mòn: 5.940.000 đồng theo Hợp đồng cầm cố tài sản số CYM230501002NA22X ngày 04/5/2023 giữa Công ty cổ phần S với bà Phạm Thị Anh T.

* Các bên đương sự thỏa thuận thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Bà Phạm Thị Anh T phải thanh toán cho Công ty cổ phần S toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và phí đến hết ngày 30/7/2024.

Kể từ ngày 31/5/2024 bà Phạm Thị Anh T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền còn phải thi hành án cho Công ty cổ phần S theo mức lãi suất quy định tại theo Hợp đồng cầm cố số CYM230501002NA22X ngày 04/5/2023 mà 2 bên đã ký kết cho đến khi trả hết toàn bộ nợ cho Công ty.

Sau khi bà Phạm Thị Anh T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Công ty cổ phần S thì Công ty cổ phần S phải trả lại cho bà Phạm Thị Anh T 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 2 bánh biển số BKS: 73B1-426.16; loại xe HONDA VISION màu: Xanh đen; số khung RLHJK0319NY061794 - số máy JK03E0685191; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003437 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 12/01/2023 mang tên Phạm Thị Anh T theo theo Hợp đồng cầm cố, kèm giấy mượn xe đã ký với Chi Nhánh Quảng Bình 01 - Công ty TNHH Srisawad Việt Nam số CYM230501002NA22X ngày 04/5/2023.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự thỏa thuận bà Phạm Thị Anh T phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 617.100 đồng, Công ty cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 628.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/23 số: 0001139 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

